TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 527/2017/QĐST-HNGĐ

Tam Bình, ngày 16 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 528/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2017, giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1958 (1959)

* Bị đơn: Ông **Trương Văn I**, sinh năm 1955 (1956)

Cùng nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Nguyễn Thị T và Trương Văn I.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: bà Nguyễn Thị T và ông Trương Văn I tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: bà Nguyễn Thị T và ông Trương Văn I cùng thống nhất trình bày vợ chồng có 02 (Hai) người con chung tên Trương Thị Thanh T1, sinh ngày 12/10/1982 và Trương Thị Thanh T2, sinh ngày 07/7/1988.

Bà Nguyễn Thị T và ông Trương Văn I cùng thống nhất là 02 (Hai) người con chung tên Trương Thị Thanh T1, sinh ngày 12/10/1982 và Trương Thị Thanh T2, sinh ngày 07/7/1988 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ phải thu và nợ phải trả: bà Nguyễn Thị T và ông Trương Văn I cùng thống nhất không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi ngàn ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là

300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0010452 ngày 08/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, nên bà Nguyễn Thị T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Minh Phương